



wáng shì

王室

noun · royal family; monarchy

Example Sentences

Yīng guó wáng shì hěn shòu rén mín zūn jìng
英国王室很受人民尊敬。

The British royal family is highly respected by the people.

Wáng shì de hūn lǐ xī yǐn le quán shì jiè de mù guāng
王室的婚礼吸引了全世界的目光。

The royal wedding attracted the attention of the whole world.

Trace each character, then write the word on your own.

王	王	王	王	王	王	王													
室	室	室	室	室	室	室	室	室	室	室	室								
室																			